TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀNG ĐỊNH** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 05/2018/QĐ-TA	*Tràng Định, ngày 26 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀNG ĐỊNH, TỈNH LẠNG SƠN

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

***Thẩm phán Chủ trì phiên họp*:** Ông Hoàng Văn Khi.

Thư ký phiên họp: Ông Phạm Việt Hùng.

Ngày 26 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn tiến hành mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 05/2018/QĐ-TA ngày 17 tháng 01 năm 2018, đối với:

Họ và tên: Lê Văn T; sinh ngày 10 tháng 3 năm 1988; giới tính: Nam; dân tộc: Nùng; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 5/12; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã Q, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; tiền án, tiền sự: Không; con ông: Lê Văn V; con bà: Ngô Thị A.

Vắng mặt tại phiên họp.

Những người tham gia phiên họp:

Đại diện cơ quan đề nghị: Bà Dương Thị M - Cán bộ Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn: Ông Nông Văn Thành - Kiểm sát viên, có mặt.

NHẬN THẤY:

Theo như lời khai và kết quả xác minh trong hồ sơ thì có thể xác định được Lê Văn T bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2011 cho đến nay, với hình thức sử dụng là "hít", gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự địa phương. Ngày 10/02/2017, Ủy ban nhân dân xã Q, huyện T, tỉnh Lạng Sơn ban hành quyết định số: 04/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại cấp xã đối với Lê Văn T vì có hành vi sử dụng ma túy theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 4 Nghị định số 111/2013/NĐ-CP ngày 30/09/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn; thời gian áp dụng biện pháp giáo dục tại cấp xã đối với Lê Văn T là 03 tháng, kể từ ngày 10/02/2017 đến ngày 10/5/2017.

Trong thời gian quản lý, áp dụng biện pháp giáo dục tại cấp xã, Lê Văn T không chấp hành tốt các quy định của pháp luật, bản thân không thể tự cai nghiện mà tiếp tục sử dụng ma túy, thể hiện ở biên bản ghi lời khai ngày 25/12/2017, Lê Văn T khai nhận bản thân bắt đầu sử dụng ma túy (Heroin) từ năm 2011 cho đến nay, hình thức sử dụng là "hít". Do không thể tự cai nghiện được nên hiện nay, T vẫn thường xuyên sử dụng ma túy. Tại Biên bản xét nghiệm người sử dụng chất ma túy và phiếu trả lời kết quả ngày 25/12/2017 của Trạm y tế xã Q, huyện T xác nhận Lê Văn T có nghiện ma túy Heroin.

Ngày 09/01/2018, Ủy ban nhân dân xã Q, huyện T ban hành công văn số 02/UBND về việc đề nghị Phòng Tư pháp huyện Tràng Định thẩm định tính pháp lý của hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Văn T.

Ngày 12/01/2018, Phòng Tư pháp huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn có Thông báo số 09/TB-PTP thông báo kết quả kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Văn T, kết luận hồ sơ, tài liệu đầy đủ căn cứ pháp lý.

Ngày 16/01/2018, Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện Tràng Định có Công văn số: 22/CV-LĐTBXH, đề nghị Tòa án nhân dân huyện Tràng Định xem xét áp dụng biện pháp đưa vào Trung tâm chữa bệnh giáo dục - Lao động xã hội tỉnh Lạng Sơn để cai nghiện bắt buộc đối với Lê Văn T.

Tại phiên họp, đại diện Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện Tràng Định giữ nguyên quan điểm tại Công văn số 22/CV-LĐTBXH ngày 16/01/2018, đề nghị Tòa án nhân dân huyện Tràng Định xem xét áp dụng biện pháp đưa vào Trung tâm chữa bệnh giáo dục - Lao động xã hội tỉnh Lạng Sơn để cai nghiện bắt buộc đối với Lê Văn T, thời hạn là 24 tháng.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm việc tuân theo pháp luật của Tòa án: Tòa án nhân dân huyện Tràng Định đã tuân thủ đúng quy định pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

XÉT THẤY:

Xét tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc:

Hồ sơ đề nghị gồm: Bản tóm tắt lý lịch; Biên bản xét nghiệm người sử dụng chất ma túy, Phiếu trả lời kết quả về việc xác định người nghiện ma túy của cơ quan y tế xã; Biên bản ghi lời khai của Lê Văn T; Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Q về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với Lê Văn T, Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Q về việc quản lý người bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, trong thời gian làm thủ tục đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Trên cơ sở Thông báo số 09/TB-PTP ngày 12/01/2018 của Phòng tư pháp huyện Tràng

Định thông báo kết quả kiểm tra tính pháp lý hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Căn cứ khoản 2 Điều 9 Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013; Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ về việc áp dụng, thi hành biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, xét thấy hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của đối tượng Lê Văn T đã đầy đủ tính pháp lý theo quy định của pháp luật.

Đối tượng Lê Văn T bắt đầu sử dụng ma túy heroin từ năm 2011, hình thức sử dụng là hít. Đối tượng không thể tự cai nghiện được mà hiện nay thường xuyên sử dụng ma túy. Tại phiếu trả lời kết quả xét nghiệm người sử dụng chất ma túy ngày 25/12/2017 xác định Lê Văn T có nghiện ma túy heroin. Tuy nhận thức rõ ma túy là chất gây nghiện rất ảnh hưởng đến sức khỏe của bản thân và Nhà nước đã quy định cấm sử dụng chất này, nhưng, sau khi được cảm hóa, giáo dục, bị Ủy ban nhân dân xã Q áp dụng biện pháp giáo dục tại cấp xã, Lê Văn T vẫn tiếp tục thường xuyên sử dụng ma túy.

Theo đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Tràng Định tại công văn số 22/CV-LĐTBXH ngày 16/01/2018 và tại phiên họp, đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Tràng Định vẫn giữ nguyên quan điểm và đề nghị thời gian cai nghiện bắt buộc đối với Lê Văn T là 24 tháng kể từ ngày đưa vào cơ sở quản lý để tập trung cai nghiện. Xét thấy, cần chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện Tràng Định đưa Lê Văn T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhằm giúp cho T cắt cơn và hết nghiện đồng thời giúp T phấn đấu, rèn luyện trở thành công dân có ích cho xã hội.

Căn cứ vào Điều 95, 96, khoản 1 Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 20/6/2012;

Căn cứ vào Điều 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 và Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ về việc áp dụng, thi hành biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc;

Căn cứ Điều 22, 23, 31 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Toà án nhân dân;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Trung tâm chữa bệnh giáo dục - Lao động xã hội tỉnh Lạng Sơn để cai nghiện bắt buộc đối với Lê Văn T.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở giáo dục bắt buộc là 02 (hai) năm, kể từ ngày bị bắt để đưa vào Trung tâm hoặc từ ngày Lê Văn T tự nguyện vào Trung tâm cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm chữa bệnh giáo dục - Lao động xã hội tỉnh Lạng Sơn; Địa chỉ: Km 10, đường 1A cũ, xã Tân Thành, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với quyết định: Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan Công an huyện Tràng Định phối hợp với Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện Tràng Định có nhiệm vụ thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- Công an huyện Tràng Định;
- VKSND huyện Tràng Định;
- Phòng LĐTBXH huyện Tràng Định;
- UBND xã Q;
- Người bị áp dụng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đá ký)

Hoàng Văn Khi